

dụng sắp xếp, chấn chỉnh lại. Cái nào hoạt động được theo dạng ngân hàng hiện nay thì sẽ tiến lên thành ngân hàng cổ phần và sẽ có cơ chế quản lý riêng của Ngân hàng Nhà nước. Số các HTX còn lại phải hoạt động đúng pháp lệnh, phải quản chúng hoá cổ đông và phải hoạt động theo nghi lễ của xã viên.

Nhà nước đang bàn về việc ban hành luật ngân hàng nhưng thời gian soạn thảo chưa cho phép và tình hình kinh tế chưa ổn định. Hiện nay chúng ta chỉ có pháp lệnh để ban hành những gì mới nhất, tổng hợp nhất để làm căn bản dưới luật sau này. Trong vòng vài năm, chúng ta sẽ có luật ngân hàng.

Hướng giải quyết các vấn đề cụ thể gồm có 2 việc:

- Đối với xí nghiệp quốc doanh, Nhà nước phải

có trách nhiệm. Tuy nhiên, không thể khoán của Nhà nước được mà phải tính toán vòng quay, tính toán hiệu quả trước khi cho vay. Đây là tín dụng chứ không phải cấp phát.

- Hiện nay bè bạn khắp năm châu kể cả các nước XHCN đến với chúng ta rất nhiều và người ta rất nhiệt tình, đây tính từ thiện và đồng cảm để giúp đỡ chúng ta, bàn cách gỡ các khó khăn ở bước đi ban đầu này. Chúng ta thiếu kinh nghiệm nên phải trả giá và chúng ta cũng sẵn sàng trả giá để học các bước đi, để củng cố và để có thể hợp tác với bạn bè nước ngoài.

T.T.P



SỐ 6. THÁNG 1. 1991

PHÂN TÍCH

NGUYÊN NHÂN KHÓ KHĂN

ĐỂ TÌM BIỆN PHÁP

CỦNG CỐ

CÁC HTX TÍN DỤNG

(Bài phát biểu của Ông NGUYỄN HỮU TRUNG,
Phó Chủ tịch Quỹ Liên bang Tín dụng Desjardins,
Québec, Canada)

1. Trước tiên, tôi xin bổ sung thêm bài phát biểu của ông Trần Hoàng Ngân về nguyên nhân dẫn đến thực trạng của các HTX Tín dụng:

- Nền kinh tế Việt Nam từ chế độ bao cấp, hoạt động trong thị trường chung của các nước XHCN và Đông Âu, luôn luôn nhận được sự ưu tiên từ các nước bạn, nên khi chuyển sang cơ chế thị trường với thời gian rất ngắn, cơ cấu sản xuất và các đơn vị kinh tế không chuyển hướng được kịp thời. Xuất phát cách làm ăn cũ kém hiệu quả từ trước nay, chuyển sang cơ chế kinh tế mới, các đơn vị kinh tế tất nhiên khó đạt hiệu quả ngay: một số đơn vị sản xuất nhưng không có thị trường tiêu thụ dẫn đến tình trạng không trả được nợ, chứ không phải do các đơn vị này muốn vay nợ để tham ô, hay chiếm dụng số vốn làm tài sản riêng.

- Nguyên nhân thứ hai là dùng lãi suất cao để chống lạm phát, nhằm thu hút lượng tiền nổi ngoài hệ thống kiểm soát của Nhà nước. Ở các nước tư bản, đây là một biện pháp chống lạm phát rất hữu hiệu nhưng trong điều kiện tỉ lệ lạm phát không cao như ở Việt Nam và nền kinh tế tương đối ổn định, do đó theo tôi, ở Việt Nam, biện pháp này không phù hợp.

- Một nguyên nhân tiếp theo là sự bành trướng mau lẹ của các HTX Tín dụng dẫn đến tình trạng đông đảo cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ không được đào tạo kịp nên có trình độ nghiệp vụ quá thấp. Điều này chắc chắn đưa đến việc làm ăn không có hiệu quả của các HTX Tín dụng và sự khủng hoảng của hoạt động tín dụng, mặc dù những người quản lý HTX thật ra chỉ đứng ra huy động vốn nhằm phát triển kinh tế chứ không ai có ý muốn lường gạt, ngoại trừ một số ít cá biệt.

- Sự hoạt động của HTX Tín dụng vừa qua không dựa trên một văn bản luật nhất định nào. Theo tôi biết, thời gian gần đây Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ban hành Pháp lệnh mới về ngân hàng trong đó phần nói về hoạt động tín dụng còn sơ lược, chưa trực tiếp giải quyết được vấn đề. Vấn đề này tôi sẽ phân tích lại ở phần sau.

2. Một số biện pháp để củng cố hoạt động tín dụng:

- Nền kinh tế Việt Nam dựa trên cơ sở sản xuất nhỏ là chủ yếu, nên hệ thống tín dụng phải rất phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Vì vậy, nên có một pháp lệnh qui định riêng cho ngành tín dụng chứ không để nằm chung trong pháp lệnh ngân hàng. Cần thấy rằng HTX Tín dụng không phải là ngân hàng hay ngân hàng cổ phần mà nó là sự góp vốn của một số xã viên trong việc kinh doanh và phát triển kinh tế của một địa phương nào đó. Còn về quản trị, mỗi xã viên không kể sự đóng góp tài chính cũng chỉ được quyền có một tiếng nói, nói khác là

một lá phiếu bằng nhau; để tránh tình trạng một cá nhân vì mức góp vốn cao mà có độc quyền thao túng tổ chức. Đây là điểm khác biệt giữa hợp tác xã tín dụng (Quĩ tín dụng) với Ngân hàng cổ phần và các tổ chức tài chính khác.

- Trong luật hoặc pháp lệnh dành riêng cho hoạt động tín dụng cần xác định phần lớn cơ cấu tổ chức của HTX Tín dụng nghĩa là không nên lập HTX Tín dụng một cách bừa bãi, như điều kiện về khả năng hoạt động của một HTX, địa bàn hoạt động tương xứng (Thí dụ: mỗi quận chỉ nên có 1 HTX); phải củng cố các hợp tác xã vì nếu muốn quan hệ giao tiếp với nước ngoài thì không thể có quá nhiều tổ chức tín dụng mà trình độ, kinh nghiệm của người quản lý và nhân viên chưa có đủ để hỗ trợ sự phát triển của hoạt động tín dụng. Mặt khác, cần có sự quản lý về nghiệp vụ, hoạch định sự phát triển của các HTX Tín dụng. Nếu không có bước củng cố như thế ngay lúc này thì hoạt động tín dụng có thể sẽ quay trở lại tình trạng khủng hoảng như cũ, bất chấp có một pháp lệnh nào hay không.

- Nên chăng có một tổ chức quỹ tín dụng trung ương. Tổ chức này thực sự có năng lực để điều hoà hoạt động tín dụng trên toàn quốc. Cần phân biệt: tổ chức tín dụng trung ương không chỉ là một hiệp hội, một nơi để trao đổi thông tin, hay là một diễn đàn. Tổ chức tín dụng trung ương phải làm nhiệm vụ trung gian trong thanh toán tài chính và giúp đỡ các mặt quản lý cho các HTX tín dụng; phải nằm ngoài hệ thống ngân hàng nhà nước nhưng chịu trách nhiệm trước Nhà nước (thông qua điều lệ qui định về thanh tra...). Khi tổ chức này được nhà nước cho phép hoạt động thì các HTX Tín dụng phải đăng ký vào tổ chức này; quỹ hỗ trợ được lập ra bằng lệ phí nộp của các HTX và nó có thể lập ra quỹ bảo hiểm cho ngành tín dụng.

- Xúc tiến các chương trình giáo dục đào tạo cho đội ngũ

nhân viên ngành tín dụng, vì đây là lực lượng đứng ra quản lý một số vốn rất lớn của nhân dân.

- Tôi được biết đa số dư nợ đều quá hạn, và đa số nợ quá hạn là thuộc các công ty quốc doanh (30-40%) không trả được. Nhà nước phải phần nào chịu trách nhiệm, bằng cách nào đó, như mua lại số nợ trên để quản lý. Từ đó mới trấn an được quần chúng khi gửi tiền, khôi phục các HTX Tín dụng có đủ vốn hoạt động. Tôi nghĩ đây là một nội dung của chiến lược kinh tế, sử dụng tín dụng để phát triển kinh tế trong thời gian tới.

- Nếu muốn huy động nguồn vốn từ nước ngoài thì cần thiết củng cố và chấn chỉnh hoạt động tín dụng trong nước, vì không có tổ chức tín dụng hoặc cơ quan tài trợ quốc tế nào muốn tài trợ hay góp vốn cho một khách hàng không có khả năng kinh doanh thành công. Mặt khác, trong tình hình có quá nhiều HTX Tín dụng nhưng không có một tổ chức nào đứng ra đóng vai trò phối hợp thì sự kêu gọi hợp tác với các quỹ tín dụng nước ngoài cũng không có tác dụng. Hiện nay, tổ chức Quỹ tín dụng quốc tế rất mạnh, năng lực tương đương với Ngân hàng Thương mại (như Quỹ Liên bang Tín dụng Desjardins, Québec, Canada), nếu có sự hợp tác với các tổ chức tín dụng tại Việt Nam thì có thể họ sẽ chọn một đối tác hợp lý, tức là một tổ chức tín dụng nào có đủ năng lực thực sự tại Việt Nam chứ không thể hợp tác với một lúc nhiều đơn vị tín dụng như hiện nay.

- Ngoài ra chúng ta cũng biết các HTX Tín dụng ở nước ngoài cũng có nơi có lúc bị đổ vỡ, chúng ta cần rút ra những kinh nghiệm quý báu của hoạt động tín dụng ở nước ngoài để tránh vấp phải sai lầm mà họ đã đi qua.

NGOC HUONG
(lược ghi)

CẦN GIẢI QUYẾT MỘT SỐ ĐIỂM BẤT HỢP LÝ TRONG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

Hôm nay tôi xin đại diện các HTX Tín dụng được cấp lại giấy phép có một số ý kiến trao đổi cùng hội nghị...

... Bài phát biểu của Ông Trần Hoàng Ngân (G.V khoa Kế toán-Tài chính-Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế) là một công trình biên soạn công phu và đầy tâm huyết. Trong phần biện pháp ông đã nói lên quan điểm của nhà trường là phải cố gắng phục hồi, củng cố hoạt động của các HTX Tín dụng.

Sự tồn tại của các HTX này sẽ là công cụ đặc lực để phát triển kinh tế sau này. Trường Đại học Kinh tế nên nghiên cứu khẩn cấp để trình với Thành ủy và Ủy ban

*Bài phát biểu của Ông TRẦN VĂN SANH
Chủ nhiệm HTX TD AN ĐÔNG*

về mô hình tổ chức và cơ cấu Tín dụng tiền tệ trong Thành phố, trong đó có dự trù các hình thức để ổn định và lành mạnh hoá theo hướng chung của tập quán quốc tế. Trước mắt phải có các biện pháp cấp bách như việc Nhà nước can thiệp, mua lại nợ, nhất là các nguồn nợ từ những đơn vị quốc doanh. Điều này sẽ tạo lại niềm tin trong nhân dân, tạo được khí thế đầu tư trong nước. Nếu không khẩn cấp thực hiện vấn đề này thì tình hình sẽ

thật bi đát. Hoạt động Tín dụng tiền tệ là mạch máu của nền kinh tế. Chúng ta phải trả một giá đắt cho thời kỳ kiểm hãm lạm phát phi mã. Chúng ta sợ bội chi ngân sách nhưng chúng ta không tránh khỏi.

Không nên vì hiện trạng bi đát của các hoạt động tín dụng mà ta từ bỏ các công cụ sẵn có của nền kinh tế. Khi ra mặt trận, tất nhiên

PHÁT TRIỂN KINH TẾ

